

Số: 50 /QĐ-SKHĐT

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai đánh giá thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý II và 6 tháng năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các Sở, ban, ngành, các cơ quan Đảng, đoàn thể, các hội đặc thù và các đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 82/2023/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu và thuyết minh đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý II và 6 tháng năm 2024 đính kèm theo biểu chi tiết: Biểu số 3.

Thời gian công khai: 30 ngày, kể từ ngày niêm yết công khai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Các phòng, đơn vị thuộc sở;
- Sở Tài chính;
- Niêm yết công khai;
- Trang TT của Sở KHĐT;
- Lưu: VT, ĐTGS.



GIÁM ĐỐC

Lê Kim Hoàng



Biểu số Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 413

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 50 /QĐ-SKHĐT ngày 10 / 7 /2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	110,00	8,05	7,32	26,61
I	Số thu phí, lệ phí	110,00	8,05	7,32	26,61
1	Lệ phí	45,00	2,25	5,00	35,16
	Lệ phí đăng ký kinh doanh	45,00	2,25	5,00	35,16
2	Phí	65,00	5,80	8,92	45,67
	Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp	65,00	5,80	8,92	45,67
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	19,50		0,00	
2	Chi quản lý hành chính	19,50		0,00	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	19,50		0,00	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	45,00	2,25	5,00	35,16
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.362,99	2.035,12	27,64	140,37
I	Nguồn ngân sách trong nước	7.362,99	2.035,12	27,64	140,37
1	Chi quản lý hành chính	7.362,99	2.035,12	27,64	140,37
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.814,94	1.862,58	32,03	129,66
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.548,05	172,54	11,15	79,81



Biểu số 31 Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 413

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 50 /QĐ-SKHĐT ngày 10 / 7 /2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	110,00	12,22	11,11	40,40
I	Số thu phí, lệ phí	110,00	12,22	11,11	40,40
1	Lệ phí	45,00	3,50	7,78	16,67
	Lệ phí đăng ký kinh doanh	45,00	3,50	7,78	16,67
2	Phí	65,00	8,72	13,42	26,05
	Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp	65,00	8,72	13,42	26,05
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	19,50		0,00	0,00
2	Chi quản lý hành chính	19,50		0,00	0,00
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	19,50		0,00	0,00
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	45,00	3,50	7,78	29,17
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.362,99	4.071,49	55,30	127,72
I	Nguồn ngân sách trong nước	7.362,99	4.071,49	55,30	127,72
1	Chi quản lý hành chính	7.362,99	4.071,49	55,30	127,72
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.814,94	3.605,09	62,00	128,64
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.548,05	466,40	30,13	98,94



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Chương 413

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2024

CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Sở Kế hoạch và Đầu tư thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN quý II và 6 tháng năm 2024 như sau:

I. Nguồn thu phí: Tổng thu đến Quý II năm 2024 là: 8,05 triệu đồng, 6 tháng năm 2024 là 12,22 triệu đồng, trong đó:

- Số thu phí công bố thông tin doanh nghiệp Quý II năm 2024 là: 5,8 triệu đồng, 6 tháng năm 2024 là 8,72 triệu đồng.

- Số thu lệ phí đăng ký kinh doanh Quý II năm 2024 là: 2,25 triệu đồng, 6 tháng năm 2024 là 3,5 triệu đồng.

II. Dự toán chi ngân sách nước:

1. Dự toán ngân sách nhà nước giao thực hiện chi quản lý hành chính là: 7.362,99 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là: 5.814,94 triệu đồng

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là: 1.548,05 triệu đồng.

2. Kinh phí đã sử dụng: Kinh phí đã sử dụng đến Quý II năm 2024 là: 2.035,12 triệu đồng và 6 tháng năm 2024 là 4.071,49 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là: 1.862,58 triệu đồng đạt tỷ lệ 29,97% so với dự toán được giao, 6 tháng năm 2024 là 3.605,09 triệu đồng đạt tỷ lệ 62% so với dự toán được giao.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là: 172,54 triệu đồng đạt tỷ lệ 11,15% so với dự toán được giao, 6 tháng năm 2024 là 466,4 triệu đồng đạt tỷ lệ 30,13% so với dự toán được giao.